

**QUY ĐỊNH**  
**về luân chuyển cán bộ**

-----

- Căn cứ Quyết định số 690-QĐ/TU, ngày 11/7/2017 của Tỉnh ủy (khóa XIII) về việc ban hành Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XIII, nhiệm kỳ 2015 – 2020 (*bổ sung, điều chỉnh*);

- Căn cứ Quyết định số 2552-QĐ/TU, ngày 13/4/2009 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc ban hành Quy định phân công, phân cấp quản lý tổ chức và cán bộ, công chức lãnh đạo;

- Căn cứ Quy định số 98-QĐ/TW, ngày 07/10/2017 của Bộ Chính trị về luân chuyển cán bộ;

Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành quy định về luân chuyển cán bộ để thực hiện thống nhất trong tỉnh như sau:

**I. QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Mục đích, yêu cầu**

1- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các chủ trương, nghị quyết của Đảng về công tác cán bộ và luân chuyển cán bộ, góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị của địa phương trong từng giai đoạn.

2- Đổi mới mạnh mẽ công tác luân chuyển cán bộ, bảo đảm dân chủ, khách quan, công khai, minh bạch, công bằng; ngăn chặn tiêu cực, tham nhũng, lợi ích nhóm, quan hệ dòng họ, thân quen,... trong công tác cán bộ.

3- Bảo đảm thực hiện chủ trương đào tạo, bồi dưỡng toàn diện và sử dụng có hiệu quả đội ngũ cán bộ; tạo điều kiện cho cán bộ trẻ, có triển vọng, cán bộ trong quy hoạch được rèn luyện thực tiễn; tạo nguồn cán bộ lâu dài cho tỉnh nhà, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý ở các cơ quan, đơn vị, địa phương và cán bộ chủ chốt của tỉnh.

4- Kết hợp luân chuyển với điều động, bố trí hợp lý đội ngũ cán bộ trong toàn hệ thống chính trị; tăng cường cán bộ cho những nơi khó khăn có nhu cầu, khắc phục tình trạng nơi thừa, nơi thiếu và cục bộ, khép kín trong công tác cán bộ.

5- Tiếp tục thực hiện chủ trương luân chuyển cán bộ kết hợp chặt chẽ với bố trí một số chức danh lãnh đạo chủ chốt cấp huyện không phải là người địa phương và cán bộ không giữ chức vụ cấp trưởng quá hai nhiệm kỳ liên tiếp.

**Điều 2. Quan điểm, nguyên tắc**

1- Công tác luân chuyển cán bộ phải đặt dưới sự lãnh đạo trực tiếp, toàn diện của các cấp ủy, tổ chức đảng; bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ, phát huy trách nhiệm của tập thể lãnh đạo và người đứng đầu; giải quyết tốt mối quan hệ giữa luân chuyển với ổn định và xây dựng đội ngũ cán bộ chuyên sâu; vừa coi trọng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ công tác, vừa coi trọng mục đích bồi dưỡng, rèn luyện cán bộ, chuẩn bị đội ngũ cán bộ kế cận.

2- Luân chuyên cán bộ phải bảo đảm tổng thể, đồng bộ, liên thông, thường xuyên, liên tục, có luân chuyên dọc, luân chuyên ngang giữa các cơ quan, đơn vị trong toàn hệ thống chính trị; gắn kết chặt chẽ với quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, đánh giá, sắp xếp, bố trí, sử dụng cán bộ.

3- Bố trí cân đối, hài hoà giữa luân chuyên cán bộ với việc phát triển nguồn cán bộ tại chỗ. Chỉ luân chuyên cán bộ lãnh đạo, quản lý, không luân chuyên cán bộ làm công tác chuyên môn, nghiệp vụ (trường hợp cần tăng cường cán bộ cho cơ sở, cho lĩnh vực hoặc địa bàn cần thiết thì thực hiện việc điều động cán bộ).

Không điều động về tỉnh, về địa phương hoặc sang địa phương khác (cấp huyện, cấp xã) để bố trí chức vụ tương đương hoặc cao hơn đối với cán bộ luân chuyên bị kỷ luật, năng lực yếu, uy tín giảm sút, không có triển vọng phát triển.

4- Cán bộ luân chuyên phải là cán bộ trẻ, trong quy hoạch, có triển vọng phát triển; có phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống và năng lực công tác tốt; chú ý cán bộ trẻ có năng lực nổi trội.

5- Việc luân chuyên cán bộ phải có kế hoạch cụ thể và có lộ trình từng bước thực hiện; tạo môi trường, điều kiện cho cán bộ luân chuyên phát huy năng lực, sở trường, chuyên môn, rèn luyện, tích lũy kinh nghiệm thực tiễn; đồng thời, có quy định quản lý, giám sát đối với cán bộ luân chuyên.

6- Việc xem xét, bố trí cán bộ sau luân chuyên phải căn cứ vào yêu cầu nhiệm vụ, tình hình thực tiễn và quy hoạch cán bộ; kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương, cơ quan, đơn vị gắn với trách nhiệm cá nhân của cán bộ được luân chuyên và nhận xét, đánh giá cán bộ.

### **Điều 3. Giải thích từ ngữ**

1- “*Cán bộ trẻ*” là cán bộ còn đủ tuổi thời gian dài để tham gia công tác, đảm nhận các chức danh cán bộ hiện tại và chức danh quy hoạch ở từng cấp.

2- “*Luân chuyên cán bộ*” là việc cử có thời hạn cán bộ trẻ, có năng lực, triển vọng, trong quy hoạch từ tỉnh về địa phương, từ cấp trên xuống cấp dưới và ngược lại; giữa các địa phương, cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị nhằm đào tạo, bồi dưỡng, rèn luyện, thử thách cán bộ và làm cơ sở lựa chọn, bố trí, sử dụng cán bộ.

3- “*Điều động cán bộ*” là việc phân công, bố trí, chuyển đổi vị trí công tác có thời hạn hoặc không xác định thời hạn đối với cán bộ ở các địa phương, cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị (không phân biệt giữ chức vụ hoặc không giữ chức vụ) theo quy định của Đảng và Nhà nước, theo kế hoạch hoặc theo yêu cầu công tác của cơ quan có thẩm quyền.

4- “*Người địa phương*” được hiểu là người sinh ra, lớn lên và trưởng thành ở địa phương đó hoặc là người đã học tập, công tác từ 20 năm trở lên ở địa phương đó.

5- “*Cán bộ giữ chức vụ không quá hai nhiệm kỳ liên tiếp*” được hiểu là không giữ một chức vụ cấp trưởng (đối với cả chức danh bầu cử và bổ nhiệm) liên tục từ 8 năm trở lên ở cùng một địa phương, cơ quan, đơn vị.

6- “*Cơ quan nơi đi*” là địa phương, cơ quan, đơn vị có cán bộ đi luân chuyên.

7- “*Cơ quan nơi đến*” là địa phương, cơ quan, đơn vị tiếp nhận cán bộ luân chuyển.

## **II. QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

### **Điều 4. Phạm vi, đối tượng, chức danh luân chuyển**

#### **1- Phạm vi**

- Luân chuyển từ tỉnh về cấp huyện và ngược lại; từ địa phương này sang địa phương khác (*cấp huyện, cấp xã*); từ cấp huyện về cơ sở và ngược lại;

- Luân chuyển giữa các cơ quan, đơn vị khối Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội, đơn vị sự nghiệp công lập; doanh nghiệp Nhà nước.

- Luân chuyển từ tỉnh về cơ sở (đối với cán bộ trẻ theo các đề án công tác cán bộ của tỉnh).

#### **2- Đối tượng:**

2.1- Cán bộ trẻ, có năng lực, triển vọng, trong quy hoạch của địa phương, cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị.

2.2- Cán bộ được luân chuyển để thực hiện chủ trương bố trí cán bộ không phải là người địa phương và cán bộ không giữ chức vụ quá hai nhiệm kỳ liên tiếp ở một địa phương, cơ quan, đơn vị, cụ thể:

- Bí thư tỉnh uỷ, huyện uỷ và tương đương.

- Chủ tịch uỷ ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện.

- Chánh Thanh tra, Trưởng phòng Tài chính cấp huyện.

2.3- Phối hợp với các cơ quan ngành dọc cấp trên để thực hiện luân chuyển đối với các chức danh: Viện trưởng viện kiểm sát nhân dân, chánh án toà án nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện; cấp trưởng các ngành công an, thuế, hải quan cấp tỉnh, cấp huyện.

2.4- Trường hợp khác do ban thường vụ cấp uỷ xem xét, quyết định.

#### **3- Chức danh bố trí luân chuyển**

- Đối với cán bộ đã giữ chức vụ cấp trưởng 2 nhiệm kỳ liên tục (nơi đi) và những cán bộ luân chuyển để thực hiện chủ trương không phải là người địa phương (nơi đến), khi luân chuyển chủ yếu bố trí làm cấp trưởng.

- Đối với cán bộ trẻ luân chuyển để đào tạo, rèn luyện chủ yếu bố trí làm cấp phó. Một số trường hợp đặc biệt, tùy theo chức danh quy hoạch, vị trí công tác để luân chuyển, bố trí làm cấp trưởng.

- Những trường hợp khác do cấp có thẩm quyền (theo quy định phân cấp quản lý cán bộ) xem xét, quyết định.

### **Điều 5. Tiêu chuẩn, điều kiện**

1- Có lập trường, tư tưởng, chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức tốt; có năng lực và triển vọng phát triển; về cơ bản đáp ứng tiêu chuẩn của chức danh luân chuyển theo quy định.

2- Được quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý ở từng cấp, từng ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương.

3- Đảm bảo về trình độ chuyên môn và lý luận chính trị theo quy định, đủ sức khoẻ phục vụ công tác.

4- Độ tuổi:

- Còn thời gian công tác ít nhất 2 nhiệm kỳ (10 năm) tính từ thời điểm đi luân chuyển (50 tuổi đối với nam, 45 tuổi đối với nữ, trừ cán bộ nữ thuộc diện được kéo dài thời gian công tác theo quy định); cán bộ luân chuyển để bố trí không phải người địa phương, không giữ chức vụ quá hai nhiệm kỳ liên tiếp phải đủ thời gian công tác ít nhất trọn một nhiệm kỳ.

- Trường hợp khác do ban thường vụ cấp ủy xem xét, quyết định.

## **Điều 6. Thẩm quyền, trách nhiệm**

**1- Thẩm quyền:** Thực hiện theo quy định về phân cấp quản lý cán bộ hiện hành của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

### **2- Trách nhiệm:**

- *Cấp có thẩm quyền quyết định luân chuyển cán bộ:* Lãnh đạo xây dựng kế hoạch luân chuyển cán bộ; thực hiện quy trình, thủ tục bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch; kiểm tra, giám sát, xử lý vi phạm; quản lý, đánh giá, nhận xét, bố trí, phân công công tác đối với cán bộ sau luân chuyển; sơ kết, tổng kết công tác luân chuyển cán bộ.

- *Cơ quan nơi đi:* Nhận xét, đánh giá, đề xuất cán bộ luân chuyển; phối hợp với cơ quan liên quan trong công tác quản lý, giám sát và giữ mối liên hệ thường xuyên với cán bộ luân chuyển; có trách nhiệm tiếp nhận, bố trí hoặc đề xuất bố trí công tác đối với cán bộ sau luân chuyển.

- *Cơ quan nơi đến:* Chấp hành nghiêm quyết định về luân chuyển cán bộ của cấp có thẩm quyền; có trách nhiệm bố trí công tác, tạo môi trường và điều kiện thuận lợi để cán bộ luân chuyển phát huy năng lực, sở trường; quản lý, đánh giá cán bộ; phối hợp với các cơ quan liên quan đề xuất hướng bố trí, sử dụng cán bộ sau luân chuyển.

- *Cán bộ luân chuyển:* Chấp hành nghiêm các quy định, quy chế, phân công của cấp có thẩm quyền, cơ quan nơi đi và nơi đến; tu dưỡng, rèn luyện, nỗ lực, cố gắng, phát huy năng lực, sở trường để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao; chịu sự kiểm tra, giám sát, báo cáo định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu của cơ quan quản lý; giữ mối liên hệ với cơ quan nơi đi, cơ quan tham mưu tổ chức - cán bộ.

- *Cơ quan tham mưu công tác tổ chức - cán bộ của cấp ủy, tổ chức đảng các cấp:* có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu giúp cấp ủy, tổ chức đảng xây dựng kế hoạch luân chuyển, nhận xét, đánh giá, đề xuất bố trí, sắp xếp cán bộ trước và sau luân chuyển; tham mưu sơ kết, tổng kết,... về công tác luân chuyển cán bộ.

- *Các cơ quan liên quan:* Tham gia thẩm định nhân sự luân chuyển theo chức năng, nhiệm vụ; phối hợp với cơ quan tham mưu công tác tổ chức - cán bộ trong công tác kiểm tra, giám sát và tham gia ý kiến trong việc bố trí, sắp xếp cán bộ sau luân chuyển.

## **Điều 7. Kế hoạch, quy trình, hồ sơ cán bộ luân chuyển**

### **1- Kế hoạch**

Cấp ủy, tổ chức đảng có thẩm quyền chỉ đạo cơ quan tham mưu công tác tổ chức - cán bộ xây dựng kế hoạch luân chuyển cán bộ thuộc phạm vi quản lý. Kế hoạch phải làm rõ các nội dung cơ bản: Vị trí, địa bàn luân chuyển; hình

thức luân chuyên; thời hạn luân chuyên; dự kiến phương án bố trí cán bộ sau luân chuyên...

Trên cơ sở kế hoạch, lập danh sách cán bộ luân chuyên và nêu biện pháp thực hiện cụ thể đối với từng cán bộ.

## **2- Quy trình**

- Bước 1: Căn cứ chỉ đạo của cấp ủy, tổ chức đảng có thẩm quyền, cơ quan tham mưu công tác tổ chức - cán bộ tiến hành rà soát, đánh giá đội ngũ cán bộ của địa phương, cơ quan, đơn vị; xây dựng kế hoạch luân chuyên (theo các nội dung tại Điểm 1, Điều 7) trình cấp có thẩm quyền xem xét, ban hành.

- Bước 2: Căn cứ kế hoạch luân chuyên đã được ban hành, cơ quan tham mưu công tác tổ chức - cán bộ thông báo đề các địa phương, cơ quan, đơn vị: đề xuất nhân sự luân chuyên; lập hồ sơ cán bộ luân chuyên theo quy định tại Điểm 3, Điều 7.

- Bước 3: Cơ quan tham mưu công tác tổ chức - cán bộ tổng hợp đề xuất của các địa phương, cơ quan, đơn vị; tiến hành rà soát tiêu chuẩn, điều kiện và dự kiến địa bàn, chức danh và nhân sự luân chuyên.

- Bước 4: Cơ quan tham mưu công tác tổ chức - cán bộ gửi văn bản lấy ý kiến thẩm định của các cơ quan liên quan theo quy định; trao đổi với nơi đi, nơi đến về dự kiến địa bàn, chức danh và nhân sự luân chuyên; và trao đổi với cán bộ dự kiến luân chuyên, đồng thời, nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của cán bộ.

- Bước 5: Cơ quan tham mưu công tác tổ chức - cán bộ tổng hợp kết quả thẩm định trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định và tham mưu lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện (công bố quyết định, chỉ đạo bầu cử và các công việc cần thiết khác: gặp gỡ cán bộ được luân chuyên để quán triệt mục đích, yêu cầu luân chuyên và xác định trách nhiệm đối với cán bộ luân chuyên,...).

## **3- Hồ sơ cán bộ luân chuyên**

Hồ sơ cán bộ luân chuyên tương tự như hồ sơ bổ nhiệm cán bộ và giới thiệu cán bộ ứng cử theo quy định hiện hành của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

### **Điều 8. Thời gian luân chuyên**

Ít nhất là 3 năm (36 tháng) đối với một chức danh (trừ chức danh kiêm nhiệm). Trường hợp đặc biệt (chưa đủ 36 tháng) do cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định; các chức danh cán bộ do đảng đoàn, ban cán sự đảng, ban thường vụ cấp ủy huyện và tương đương quyết định phải báo cáo và có ý kiến của Thường trực Tỉnh ủy.

### **Điều 9. Nhận xét, đánh giá đối với cán bộ luân chuyên**

1- Cấp ủy, tổ chức đảng và tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị quản lý cán bộ, đề xuất cán bộ luân chuyên có trách nhiệm: nhận xét, đánh giá về phẩm chất đạo đức, lối sống; năng lực công tác và uy tín; quá trình công tác và ưu, khuyết điểm của cán bộ; có kết luận của cấp có thẩm quyền về tiêu chuẩn chính trị (về lịch sử chính trị và chính trị hiện nay), báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định luân chuyên cán bộ.

2- Định kỳ 6 tháng, hằng năm hoặc đột xuất theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền, cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị nơi có cán bộ luân

chuyên đến: tiến hành nhận xét, đánh giá cán bộ luân chuyển theo các tiêu chí quy định; báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

3- Nhận xét, đánh giá khi hết thời gian luân chuyển

- Cán bộ luân chuyển tự kiểm điểm về quá trình công tác trong thời gian luân chuyển.

- Ban thường vụ cấp ủy, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị nơi có cán bộ luân chuyển đến nhận xét, đánh giá cán bộ luân chuyển trong thời gian công tác tại địa phương, cơ quan, đơn vị.

- Cấp có thẩm quyền quyết định luân chuyển nhận xét, đánh giá về cán bộ luân chuyển.

4- Cấp ủy, tổ chức đảng và tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm trước cấp có thẩm quyền về nhận xét, đánh giá và kết luận của mình đối với cán bộ luân chuyển.

### **Điều 10. Nguyên tắc bố trí cán bộ sau luân chuyển**

Việc xem xét bố trí, phân công cán bộ sau luân chuyển phải căn cứ vào yêu cầu nhiệm vụ, tình hình thực tế, kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương, cơ quan, đơn vị gắn với trách nhiệm cá nhân của cán bộ được luân chuyển và kết quả nhận xét, đánh giá cán bộ.

### **Điều 11. Chế độ, chính sách đối với cán bộ luân chuyển**

1- Thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ luân chuyển: Thực hiện theo quy định của Trung ương, UBND tỉnh: Bố trí nhà ở công vụ, hỗ trợ đi lại, sinh hoạt phí; bảo lưu chế độ, phụ cấp trách nhiệm đối với cán bộ luân chuyển (nếu chức danh luân chuyển có chế độ, phụ cấp trách nhiệm thấp hơn...)

2- Cán bộ luân chuyển có thành tích đặc biệt xuất sắc (có sáng kiến, sản phẩm công tác cụ thể được cấp có thẩm quyền công nhận) được xem xét nâng lương trước thời hạn; được ưu tiên khi xem xét bố trí công tác sau luân chuyển.

### **Điều 12. Kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm**

Các cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo các cơ quan, đơn vị lãnh đạo, chỉ đạo công tác kiểm tra, giám sát công tác luân chuyển cán bộ thuộc phạm vi, thẩm quyền của mình theo quy định; đề xuất khen thưởng, biểu dương đối với những nơi làm tốt và có biện pháp chấn chỉnh, xử lý đối với những tổ chức, cá nhân vi phạm.

## **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **Điều 13. Điều khoản thi hành**

1- Các cấp ủy, tổ chức đảng, lãnh đạo cơ quan, đơn vị có trách nhiệm tổ chức quán triệt và thực hiện nghiêm túc Quy định này.

Ban Thường vụ các huyện, thị, thành ủy cụ thể hoá thành quy định của cấp mình cho phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ, tình hình thực tiễn và phân cấp quản lý cán bộ để thực hiện, đồng thời phối hợp với lãnh đạo các cơ quan ngành dọc cấp tỉnh trong việc thực hiện luân chuyển các chức danh lãnh đạo, quản lý cơ quan ngành dọc (nêu tại điểm 2.3, khoản 2, Điều 4) và bố trí tham gia cấp ủy theo quy định.

2- Giao Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo rà soát, xây dựng quy định về chế độ, chính sách đối với cán bộ luân chuyển đảm bảo phạm vi

luân chuyển và đối tượng luân chuyển quy định tại Điều 1, Điều 4, Quy định này, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy cho ý kiến trước khi ban hành thực hiện.

3- Ban Cán sự đảng Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, lãnh đạo Công an, Cục Thuế tỉnh căn cứ chỉ đạo của ngành dọc Trung ương và Quy định này, thực hiện việc luân chuyển cán bộ lãnh đạo các cơ quan, đơn vị thuộc ngành mình ở cấp huyện, định kỳ báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

4- Giao Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy định này; đề xuất Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, biểu dương, khen thưởng những nơi làm tốt và có biện pháp chấn chỉnh, xử lý đối với những tổ chức, cá nhân vi phạm; định kỳ tổng hợp, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

5- Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương phản ánh về Ban Tổ chức Tỉnh ủy để tổng hợp, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy./.

Nơi nhận:

- Ban Tổ chức Trung ương Đảng + Vụ III;
- Văn phòng Trung ương Đảng + Vụ II;
- Các đảng đoàn, ban cán sự đảng;
- Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Các huyện, thị, thành ủy, đảng ủy trực thuộc tỉnh;
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên;
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ**  
**BÍ THƯ**

*(đã ký và đóng dấu)*

**Nguyễn Mạnh Hùng**